

Nhân ngày qu c t b nh nhân

B nh t t là m t trong b n n i kh c a ki p ng i. Nó g n li n v i đ i ng i v n là h u h n. B nh t t mang nh ng m t tiêu c c đ i v i chúng ta, hi n nhiên quá r i, nh ng nó cũng có nh ng ý nghĩa nhân b n và tôn giáo r t quan tr ng.

I Tôi thích nh c Tr nh Công S n, và tuy ch a đ n m c đam mê nh ng m i khi có đ p tôi ít mu n b qua đ đ c, đ nghe nói v ng i nh c sĩ-ng h sĩ này. M i đây th y trên k m t nhà sách bày bán cu n sách dày c m 575 trang c a nhi u tác gi , nhan đ Tr nh Công S n – Tôi là ai, là ai (nxb Tr , tái b n 2011), tôi l t ra coi qua r i quy t đ nh mua. Có m t chi ti t v cu c đ i c a ông khi n tôi chú ý. Đó là khi còn tr Tr nh Công S n là m t chàng trai vui v , kh e m nh và đã giành nhi u gi i th ng th thao trong các môn ch y, c t , judo. Nh ng năm 18 tu i, m t tại n n ng trong lúc t p judo khi n ông ph i n m nhà th ng g n hai năm t i Hu . Không ng th i gian r i r nh n m đ ng b nh này đã cho ông c h i suy nghĩ v ki p ng i, c m nh n cái đ p c a thiên nhiên, đ c r t nhi u th v n, tri t h c và tìm hi u v ca nh c. Ông quy t đ nh ch i đàn guitare và b t đ u sáng tác. Ông t ng th l : “Khi r i kh i gi ng b nh, trong tôi đã có m t đam mê khác – âm nh c”. Tác gi bài Tr nh Công S n – ti ng hát đã tr ng, đ ng trong cu n sách (tr 426-49) vi t : “Tai n n trên là m t cái r i cho ông v th xác nh ng là m t cái may cho n n âm nh c Vi t Nam. N u không có khúc quanh b t ng này, có l ông đã ti p t c ch i th thao, đi h c ti p và không ch ng đã tr thành m t ông bác sĩ, hay k s nào đó... và chúng ta s không bao gi có đ c m t nh c sĩ tài hoa nh ngày nay” (tr 428).

II - Nh ng gì đã x y ra v i nh c sĩ Tr nh Công S n trên bình di n nhân b n và ngh thu t cũng th ng x y ra v i vô s ng i trên bình di n tôn giáo, tu đ c hay “đ i s ng thiêng liêng”.

Tôi nghĩ tới Thánh Phanxicô Assisi (1182-1226) và Thánh Inhaxiô Loyola 1491-1556), hai vị thánh lớn đời chúng ta là hai vị sáng lập dòng lớn trong Giáo Hội Công giáo. Các ngài cũng gặp nhau ở chỗ cả hai đều đã có lúc theo đuổi binh nghiệp, đã tham chiến và thất bại; Phanxicô bắt đầu làm tù binh còn Inhaxiô thì bắt đầu sống nghèo; chính qua những thất bại đó, các ngài đã tìm thấy Chúa tác động và dẫn dắt họ chuyển hướng cuộc đời. Xin nhắc qua truyện ngắn thánh Phanxicô.

Thánh Phanxicô khi còn trẻ là một thanh niên tuấn tú, con nhà giàu, thích ca hát vui chơi tiếng tùng vui nhộn. Tuy vậy, ngài đã nuôi mộng công danh trong cuộc đời binh nghiệp. Tháng 11 năm 1202, chiến tranh nổ ra giữa hai thành phố Assisi và P&#e;rusia, ngài tham gia và bắt đầu làm tù binh. Đột nhiên do, Phanxicô trở về quê, những công việc binh đã mất phần trong tù chúng ta không thuyên giảm mà còn trở nên nặng nề và kéo dài một thời gian dài (1204). Qua những thất bại nặng nề đó, Phanxicô đã có dịp suy nghĩ và quay nhìn lại mình: đâu rồi mộng công danh? tất cả những chuyển hướng này có nghĩa lý gì không? rồi đời mình sẽ ra sao đây? ... Những câu hỏi nghiêm túc những thất bại cũng khiến thay đổi ngay đức tính của chàng thanh niên trẻ trung đầy sinh lực và ham sống này sau khi anh khám phá ra. Còn phần có Chúa thanh luyện, thúc đẩy và thêm sức... Những dù sao chính chúng đã đưa Phanxicô vào một tâm trạng, tâm thế có thể hiểu và đón nhận thánh ý Chúa khi Ngài bày tỏ ra ít lâu sau tại Spoleto trong một giấc mơ của chàng chiến binh trẻ đang trên đường gia nhập đoàn quân Thánh Tông của Tòa Thánh: “Này Phanxicô, con nghĩ xem: phần việc ông chờ hay phần việc nguyện đi, đảng nào đúng hơn? ... Thế sao con lại muốn phần việc tên gọi?” Mùa hè 1205, Phanxicô, “Ông Hoàng của giới trẻ” –những người trẻ đã quen tôn vinh ngài- tham dự cùng người trẻ một cuộc vui cùng trẻ con khi khám phá cuộc đời hoán cải đời trẻ thành một trong những người canh tân Giáo Hội vĩ đại nhất.

Liệu chúng ta có thánh Phanxicô không như các đức tính tuấn tú trẻ của con trai ông nhà giàu Pietro Bernadone này không bắt đầu những thất bại tù đầy và bắt đầu tìm kiếm lại và giúp cho biết đi sâu vào nội tâm và sẵn sàng đón nhận Chúa?

III - Sách Giáo lý của Hội Thánh Công giáo dạy:

“Bệnh tật và đau khổ là những thất bại nặng nề nhất trong cuộc sống con người. Khi lâm bệnh, con người cảm nhận sự bất lực, giới hạn và sự phụ thuộc của mình. Bệnh tật khiến con người ý thức về cái chết như một thực tại.”

Bệnh tật có thể làm cho con người xao xuyến, yếm thế, đôi khi đưa tới tuyệt vọng và nỗi lo lắng chúng ta Thiên Chúa, những cũng có thể làm cho con người chính chắn hơn, giúp họ nhận ra

nh&#ng đ&#i u ph&# thu&# c trong cu&# c s&# ng đ&# bi&# t quay v&# v&# i nh&# ng đ&# i u ch&#nh y&# u.Th&# ng b&# nh t&# t h&# i th&#c con ng&# i tìm ki&# m Thiên Chúa và quay v&# v&# i Ng&# i”.

Nh&# ng nh&# n đ&# nh trên là c&# a sách Giáo lý H&# i Thánh Công giáo, trong m&# c nói v&# Bí tích X&# c Đ&# u b&# nh nhân. Tôi tìm đ&# n đ&# n giáo lý này sau khi đ&# c cu&# n H&# i ký c&# a anh b&# n linh m&# c Đ&#mianô Đoàn Văn L&# , ng&# i v&# a m&# i m&# ng 50 năm Kh&# n dòng cùng v&# i tôi và hai b&# n khác t&# i tu vi&# n Phanxicô Th&# Đ&# c h&# i tháng 6, 2011, b&# i vì qua cu&# n H&# i ký, tôi b&# t ng&# khám phá ra n&# i anh m&# t đ&# i s&# ng n&# i tâm phong phú và có chi&# u sâu – m&# t khía c&# nh có th&# nói là hoàn toàn m&# i m&# , mà chính anh nhìn nh&# n là nh&# n Chúa tác đ&# ng qua b&# nh t&# t m&# i có. Ph&# n l&# n n&# i dung c&# a t&# p sách không ph&# i là “h&# i ký” đúng nghĩa nh&# ng là nh&# ng c&# m nghi&# m và suy t&# xung quanh b&# nh t&# t và cái ch&# t.

Anh vi&# t nh&# sau, không lâu tr&# c khi m&# ng Kim Khánh : “Năm nay đúng 50 năm con kh&# n dòng 1961-2011. Nh&# ng đ&# i tu con chia làm hai giai đ&# n rõ r&# t : 1961-2007 và 2007 v&# sau ; giai đ&# n t&# m g&# i là đ&# n thân và giai đ&# n h&# i t&# nh n&# m trên gi&# ng b&# nh. Nói cách khác, giai đ&# n s&# ng và giai đ&# n chi&# n đ&# u. Và theo con, l&# y Chúa, giai đ&# n th&# hai m&# i là giai đ&# n có ý nghĩa h&# n, có giá tr&# h&# n n&# u có th&# nói nh&# v&# y. B&# nh t&# t đã đem l&# i cho con m&# t cái nhìn đúng h&# n v&# cu&# c đ&# i và nh&# t là v&# ý nghĩa đ&# i tu” (tr 226-227).

Anh Đ&#mianô b&# tai bi&# n m&# ch máu não tr&# a ngày 2 tháng giêng 2007 khi đang ăn c&# m tr&# a v&# i c&# ng đoàn Thanh H&# i c&# a anh (Nha Trang).

M&# t th&# th&#ch ghê g&# m!

“ Chúa bi&# t không, b&# nh tai bi&# n làm cho con ng&# i m&# t h&# u h&# t kh&# năng th&# xác và tinh th&# n. Ai c&# i con c&# i theo, ai khóc con khóc theo” (tr 67). Anh thú nh&# n : “Khi lâm b&# nh tai bi&# n m&# ch máu não, cũng nh&# nh&# ng ng&# i b&# nh khác, con g&# p kh&# ng ho&# ng. Hoang mang, không ng&# đ&# c ; không có m&# t ngày đ&# c kh&# e. S&# ng v&# i nhi&# u m&# c c&# m và lo l&# ng. Tuy nhiên sau m&# t th&# i gian, Chúa cho con l&# y l&# i bình tĩnh t&# ng ngày m&# t...” (tr 149) Và r&# i : “Sau h&# n m&# t năm v&# t l&# n v&# i b&# nh t&# t và nhi&# u l&# n n&# n lòng, con đã xin Chúa, n&# u đ&# p lòng Chúa thì xin cho con đ&# c ch&# t. Nh&# ng hình nh&# con ch&# a đ&# n t&# i đ&# và nh&# t là ch&# a ý th&# c đ&# tình th&# ng c&# a Chúa đ&# i v&# i con, nên Chúa ch&# a đ&# con ch&# t. Ngh&# nh&# v&# y, con b&# t đ&# u t&# p đi b&# và t&# p th&# đ&# c, quy&# t chi&# n đ&# u v&# i b&# nh t&# t ; v&# a t&# p v&# a c&# u nguy&# n ...Lúc đ&# u ng&# i xe lăn mà s&# [soeur] Đ. đã ki&# m cho m&# n ; đ&# y đi đ&# y l&# i trong hiên, r&# i t&# t đ&# y ra đ&# ng, sau đó l&# i b&# xe lăn, ch&# ng g&# y đi ra đ&# n b&# bi&# n [cách tu vi&# n kho&# ng 4, 5 phút đi b&# đ&# i v&# i ng&# i th&# ng], ng&# i m&# t lúc r&# i con l&# i ch&# ng g&# y v&# , b&# c đi còn cho&# ng v&# ng và c&# s&# đ&# ng xe ... T&# t con đi khá h&# n và t&# p

thêm th c nhà. Nh th mà con th y mình l y l i s sáng su t, con m vi tính, th y khó đ c, nh ng m i ngày m t t y, con t p t t , th y ngày càng ti n b . T n Chúa!” (tr 68).

H i tâm “tr l i” nh b nh t t.

“Qua c n b nh này Chúa đã giúp con tr l i v i Chúa ; tr l i trong đ i s ng đ o đ c, k t hi p v i Chúa có ch t l ng h n, gi kinh, thánh l có ch t l ng h n, tránh đ c các c n cám đ d dàng h n, tránh đ c đ p t i nhi u h n. Đau kh c a b nh t t giúp con g n Chúa h n. B nh t t cũng là đ p đ con ăn năn th ng h i t i l i mình; nhìn l i đ i mình rõ h n ; nh t là nh n ra tình yêu Chúa cách th m thía h n (...) Nh đ p b nh t t này mà con s ng tin t ng h n vì con nh n ra tình th ng Chúa h ng đ n đ i con t ng b c m t cho đ n gi phút này” (tr. 151).

“Chúa h ng đ n đ i con”, tôi hi u r i, đó là m t c m nh n quan tr ng c a anh Đamianô khi nhìn l i đ i mình trong c n b nh t t, nên anh m i đ t cho t p H i ký cái đ u đ : CHÚA Đ N CON ĐI.

Còn nhi u đ i u khác mà anh b n tôi nói v l i ích c a b nh t t đ i v i anh, tôi không th ghi l i, nh ng có đ i u sau đây thì tôi không mu n b qua : “Nh ng ngày con b nh n ng, con c m nghi m đ c r ng, cái v b ngoài đã v tung ra, con tr nên tr n tr i tr c m t Chúa và tr c m t con ; tr n tr i v nh ng y u đ i và t i l i c a con. Đó là s th t mà qua bao cu c tnh tâm con không tìm ra. Hôm nay con xu t hi n trong s th t c a mình v i lòng th ng h i ; và đ ng th i con cũng c m nh n m t cách th m thía lòng th ng xót bao dung c a Chúa. Chúa đã ch đ i con i giây phút này. Con c m t Chúa muôn ngàn” (tr.99-100).

S ng h u ích.

“Con tàn nh ng không ph , b nh t t nh ng con v n c m th y đ c khía c nh tích c c c a b nh t t, b nh nh ng v n có ích, ích cho mình và cho nhi u ng i khác. T n Chúa muôn v n!” (tr. 150). Ích cho mình, thì chúng ta v a th y qua m t đôi nét, nh ng ích cho k khác ch nào? Câu tr l i tìm th y rõ nh t trong cu n H i ký, đó là : cái máy vi tính. “Trong th i gian ch l v t qua [cái ch t], sau khi s c kh e đ c ph c h i ph n nào, Chúa l i soi sáng xho xon làm vi c tông đ trên máy tính : m i ngày con c g ng đ n m t bài suy g m theo các bài đ c c a thánh l hôm sau, và g i cho các emails quen thân. Khi đ c các ng i nh n bài suy g m t ra ng h và khuy n khích con t p t c, thì con l i đ ng h v i h phát tán bài suy g m đó ra cho các

emails quen thân c&#a h&#” (tr. 69). Tôi th&#ng ngh&# h&# t&#i c&#ng đoàn Thanh H&#i c&#a anh, và tôi nh&#n th&#y anh r&#t si&#ng làm vi&#c trên máy vi tính. “C&#m &#n Chúa đã soi sáng cho con làm công vi&#c nh&# bé này tr&#c là đ&# giúp đ&#i s&#ng thiêng li&#ng c&#a con, sau là đ&# giúp ích cho ng&#i ta, đ&#c ch&#ng nào hay ch&#ng &#y. S&#ng tu&#i già b&#nh t&#t, nh&#ng Chúa v&#n h&#ng đ&#n con làm vi&#c cho Chúa. Con c&#m &#n Chúa” (tr. 69).

T&#p H&#i ký k&#t thúc vào ngày 1&# Ph&#c sinh 2011 v&#i bài suy g&#m v&# “sa m&#c” : ... “Mu&#n vào đ&#t h&#a ph&#i qua sa m&#c, và Israel đã đi m&#t ch&#ng đ&#ng dài su&#t 40 năm, con m&#i đi đ&#c m&#t ch&#ng nh&# b&#n năm r&#i! Chúa đ&#a Israel vào sa m&#c đ&# thanh t&#y h&# tr&#c khi đ&#c vào đ&#t h&#a. Chúa cũng đ&#a con vào sa m&#c đ&# thanh t&#y t&#i l&#i con tr&#c khi đ&#a con vào đ&#t h&#a c&#a con. Con t&# &#n Chúa. Xin Chúa ban &#n kiên nh&#n đ&# con t&#p t&#c thanh t&#y mình”. Sau câu này, anh Damianô vi&#t thêm hai ch&# : “Còn t&#p”. Anh nghĩ mình s&# vi&#t t&#p H&#i ký vì có th&# Chúa th&#y anh ch&#a đ&#c thanh luy&#n đ&# đ&# vào “đ&#t h&#a” c&#a mình. Nh&#ng anh l&#m. Ch&#c h&#n Chúa đã th&#y anh s&#n sàng cho cu&#c “v&#t qua” sa m&#c tr&#n gian r&#i !

Ngày 7 tháng 8, 2011, vào lúc 9g00 sáng, Chúa đã g&#i anh lên đ&#ng thanh th&#n bình an.

(Trích sách NH&# H&#N TRONG XÁC, nxb Ph&#ng Đông, TP.HCM tháng 12,2011)